

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ GIA LƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Gia Lương, ngày 02 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 9
tháng đầu năm 2023 của xã Gia Lương**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ GIA LƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 của Hội đồng nhân dân xã Gia Lương về việc phê duyệt dự toán thu chi ngân sách xã năm 2023;

Xét đề nghị của Công chức Tài chính – kế toán xã Gia Lương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã 9 tháng đầu năm 2023 của xã Gia Lương, thời gia công khai 30 ngày .

(các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Gia Lương, Ban Tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Tải

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG NĂM 2023

(Phụ lục kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND xã Gia Lương)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	6.203.530	5.345.061	86,16
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	54.000	32.048	59,35
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	129.000	95.654	74,15
3	Thu bổ sung	4.888.530	3.888.350	79,54
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.331.000	3.831.000	88,46
	- Bổ sung có mục tiêu	557.530	57.350	10,29
4	Thu chuyển nguồn	1.132.000	1.329.009	117,40
II	TỔNG SỐ CHI	6.203.530	4.440.689	71,58
1	Chi đầu tư phát triển	1.500.000	1.000.000	66,67
2	Chi thường xuyên	4.703.530	3.440.689	73,15
3	Dự phòng			

UBND Xã: Gia Lương

Biểu số 114/CK TC - NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG NĂM 2023

(Phụ lục kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND xã Gia Lương) Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	6.207.030	6.203.530	5.352.444	5.345.061	86,23	86,16
I	Các khoản thu 100%	54.000	54.000	32.048	32.048	59,35	59,35
1	Phí, lệ phí	12.000	12.000	9.799	9.799	81,65	81,65
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản kh	42.000	42.000	20.223	20.223	48,15	48,15
3	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			2.026	2.026		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	132.500	129.000	103.038	95.654	77,76	74,15
1	Các khoản thu phân chia	115.000	115.000	66.118	66.118	57,49	57,49
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	10.000	10.000	51.964	51.964	519,64	519,64
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	5.000	5.000	3.800	3.800	76,00	76,00
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	100.000	100.000	10.354	10.354	10,35	10,35
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	17.500	14.000	36.920	29.536	210,97	210,97
2.1	Thu tiền sử dụng đất						
2.2	Thuế giá trị gia tăng	10.000	8.000	18.080	14.464	180,80	180,80
2.3	Thuế thu nhập cá nhân	7.500	6.000	18.840	15.072	251,20	251,20
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã						
IV	Thu chuyển nguồn	1.132.000	1.132.000	1.329.009	1.329.009	117,40	117,40
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.888.530	4.888.530	3.888.350	3.888.350	79,54	79,54
1	Thu bổ sung cân đối	4.331.000	4.331.000	3.831.000	3.831.000	88,46	88,46
2	Thu bổ sung có mục tiêu	557.530	557.530	57.350	57.350	10,29	10,29

